

Số: /QĐ-UBND

Châu Thành, ngày tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân khai điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công,
từ nguồn vốn ngân sách Huyện năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của
Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện tại Tờ
trình số 874/TTr-PTCKH ngày 12 tháng 10 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân khai điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công, từ nguồn vốn ngân sách Huyện năm 2020 với tổng số tiền **46.173.000.000 đồng** (Bốn mươi sáu tỷ, một trăm bảy mươi ba triệu đồng), cụ thể:

1. Vốn ngân sách tập trung 26.173 triệu đồng, phân khai cho 36 công trình gồm:

- Bố trí cho 17 công trình chuyển tiếp 18.153,731 triệu đồng thuộc lĩnh vực: An ninh – Trật tự 1.500 triệu đồng, Giáo dục và Đào tạo 10.784,256 triệu đồng, Quản lý nhà nước 1.399,475 triệu đồng, các hoạt động kinh tế 4.470 triệu đồng.

- Bố trí cho 03 công trình khởi công mới 1.960 triệu đồng thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

- Bố trí hỗ trợ có mục tiêu cho các xã, thị trấn 5.300 triệu đồng cho 16 công trình thuộc lĩnh vực giao thông.

- Bố trí thanh toán công nợ sau phê duyệt quyết toán: 759,269 triệu đồng.

2. Vốn thu tiền sử dụng đất 20.000 triệu đồng, phân khai cho 20 công trình gồm:

2.1.Vốn chuẩn bị đầu tư 2.196,844 triệu đồng

Bố trí cho công tác lập quy hoạch với 06 công trình thuộc lĩnh vực các hoạt động kinh tế là 2.196,844 triệu đồng.

2.2. Vốn thực hiện đầu tư là 17.803,156 triệu đồng

- Bố trí vốn cho 02 công trình khởi công mới 1.780 triệu đồng thuộc lĩnh vực các hoạt động kinh tế.
- Bố trí vốn cho 05 công trình chuyên tiếp 5.004,904 triệu đồng thuộc lĩnh vực các hoạt động kinh tế.
- Bố trí hỗ trợ có mục tiêu cho các xã, thị trấn 11.018,252 triệu đồng cho 07 công trình thuộc lĩnh vực giao thông.

(Có biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư các công trình, dự án được bố trí kế hoạch đầu tư công nêu trên, chịu trách nhiệm thực hiện:

- Vận hành hồ sơ và triển khai thi công công trình theo đúng quy định pháp luật, thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, không để ảnh hưởng đến tiến độ thi công của công trình.

- Chủ động có giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu..., đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án. Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực (kỹ thuật và tài chính), kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình.

- Thực hiện đăng tải thông tin kế hoạch lựa chọn nhà thầu, mời thầu qua mạng với các hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi, đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu số lượng gói thầu phải thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định.

- Thực hiện nghiêm việc bảo đảm hợp đồng và bảo lãnh tạm ứng hợp đồng của các nhà thầu đảm bảo khớp đúng với thời gian có hiệu lực của hợp đồng và thời gian hoàn trả tạm ứng hợp đồng. Hoàn chỉnh hồ sơ trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc nhà nước; các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương phê duyệt quyết toán, giải ngân hết số vốn cho các nhà thầu theo nội dung hợp đồng.

- Xử lý nghiêm các nhà thầu chậm trễ vi phạm tiến độ hợp đồng.

- Thu hồi các khoản nợ tạm ứng, xuất toán,... nộp vào ngân sách nhà nước kịp thời, đúng quy định.

- Chủ động đề xuất và phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương liên quan tháo gỡ các vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng, về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng; chủ động xử lý các tình huống phát sinh theo thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án. Chấp hành nghiêm quy định về chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công.

- Đối với chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện, thực hiện nghiêm việc nhập toàn bộ dữ liệu của từng công trình, dự án vào Phần

mềm quản lý ngân sách dự án đầu tư PIBMIS để phục vụ tra cứu thông tin, báo cáo cho Ủy ban nhân dân Huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh, Sở Tài chính Tỉnh. Đồng thời thực hiện nghiêm chế độ báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư theo Nghị định 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính Phủ (mẫu báo cáo theo Thông tư 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng Huyện thẩm định rút ngắn thời gian sớm hơn so với quy định, tăng cường công tác kiểm tra chất lượng, công tác nghiệm thu hoàn thành công trình đúng theo quy định.

3. Kho bạc nhà nước Châu Thành định kỳ hàng tháng trước ngày 05 tháng sau; hằng quý trước ngày 06 của tháng đầu tiên quý sau và báo cáo năm 2020 (thời gian 13 tháng) trước ngày 05/02/2021 gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện, Ủy ban nhân dân Huyện về tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện chủ trì phối hợp với Kho bạc nhà nước Châu Thành tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn cho Huyện; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện ký văn bản báo cáo về các Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh, đúng thời gian và đúng quy định hiện hành. Theo dõi tiến độ triển khai, thực hiện từng công trình của chủ đầu tư; đôn đốc chủ đầu tư thực hiện tốt theo kế hoạch tiến độ và giải ngân vốn.

UBND Huyện kiên quyết kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các Chủ đầu tư giải ngân kế hoạch vốn giao đầu năm dưới 90% cả năm 2020; đồng thời, rút vốn, điều chuyển vốn cho dự án, công trình khác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 632/QĐ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng Huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- Lãnh đạo văn phòng;
- NC-TH, NC-KT (Tùng-Giang);
- Lưu: VT, NC-G.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Dũng

